

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2024

(Dành cho thí sinh sử dụng kết quả học tập THPT, ĐGNL)

A. THÔNG TIN THÍ SINH

1. Họ và tên của thí sinh (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

Giới (Nữ ghi 1, Nam ghi 0)

2. Ngày, tháng và năm sinh.

(Nếu ngày và tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 vào ô đầu)

Ngày Tháng Năm

3. a) Nơi sinh (Ghi tỉnh hoặc thành phố):

b) Dân tộc:

4. Số chứng minh nhân dân/ Căn cước công dân (Ghi mỗi số vào 1 ô)

(Nếu số chứng minh nhân dân có 9 chữ số thì để trống 03 ô đầu)

5. Hộ khẩu thường trú:

Mã Tỉnh/Thành phố Mã Huyện/Quận

6. Thuộc đối tượng ưu tiên nào thì khoanh tròn vào ký hiệu của đối tượng đó

 01 02 03 04 05 06 07

7. Thuộc khu vực nào thì khoanh tròn vào ký hiệu của khu vực đó

 KV1 KV2-NT KV2 KV38. Năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương

9. Nơi tốt nghiệp THPT hoặc tương đương (Ghi rõ tên trường và địa chỉ nơi trường đóng: Quận/ huyện, Tỉnh/ TP):

Mã trường THPT:

10. Địa chỉ liên hệ:

Email: Số điện thoại:

B. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI TRÀ1. Ngành Mã ngành

Tổ hợp môn xét tuyển: Mã tổ hợp

2. Ngành Mã ngành

Tổ hợp môn xét tuyển Mã tổ hợp

**C. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN CHƯƠNG TRÌNH HỢP TÁC ĐÀO TẠO
KỸ SƯ LÀM VIỆC NHẬT BẢN**1. Ngành Mã ngành

Tổ hợp môn xét tuyển: Mã tổ hợp

2. Ngành Mã ngành

Tổ hợp môn xét tuyển Mã tổ hợp

**D. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO (LIÊN KẾT QUỐC TẾ 2+2 VỚI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TONGMYONG – HÀN QUỐC)**1. Ngành Mã ngành

Tổ hợp môn xét tuyển: Mã tổ hợp

2. Ngành Mã ngành

Tổ hợp môn xét tuyển: Mã tổ hợp

Lưu ý:**- Ngành đăng ký xét tuyển mục B, mục C, mục D xem bảng danh mục ngành, tổ hợp xét tuyển đại học chính quy năm 2024****- Xem trang sau để đăng ký xét học bạ, xét tuyển thẳng và xét kết quả đánh giá năng lực.**

E. THÔNG TIN KẾT QUẢ HỌC TẬP

1. Xét học bạ (Ghi điểm trung bình từng học kỳ của tổ hợp môn đăng ký xét tuyển)

Điểm 5 học kỳ	(1)Toán	(2)Lý	(3)Hóa	(4)Sinh	(5)Văn	(6)Sử	(7)Địa	(8)Ng. Ngữ	(9)GD&CD	Hạnh kiểm
Lớp 10 học kỳ 1										
Lớp 10 học kỳ 2										
Lớp 11 học kỳ 1										
Lớp 11 học kỳ 2										
Lớp 12 học kỳ 1										

2. Xét tuyển thẳng (Ghi điểm trung bình cả năm lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12)

Điểm trung bình	Điểm TB các môn	Xếp loại học lực	Xếp loại hạnh kiểm
Cả năm lớp 11:
Học kỳ 1 lớp 12:

3. Xét kết quả đánh giá năng lực (ĐGNL): Thí sinh nộp bản photo Giấy báo điểm kỳ thi đánh giá năng lực năm 2024 (có công chứng), bản gốc sẽ nộp khi nhập học.

Điểm đánh giá năng lực:

Lưu ý:

- Thí sinh kiểm tra thông tin kỹ trước khi nộp hồ sơ và cam kết những thông tin khai trong phiếu là đúng sự thật. Nếu sai thông tin thí sinh chịu xử lý theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Thí sinh có thể đăng ký một hoặc nhiều phương thức xét tuyển.

Ngày tháng năm 20.....

Người đăng ký
(ký và ghi rõ họ tên)